

TỜ TRÌNH
Về tổ chức các hoạt động và kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Chương trình công tác các tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Trên cơ sở kế thừa chủ trương chăm lo Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 của các địa phương trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và ý kiến đề xuất của các sở, ngành liên quan, Sở Nội vụ tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức các hoạt động chăm lo cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, gồm các nội dung như sau:

A. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHĂM LO TẾT BÍNH NGỌ NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHĂM LO NHÂN DỊP TẾT ẤT TỴ NĂM 2025

Trước khi thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh (cũ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương), công tác tổ chức các hoạt động chăm lo Tết cho các đối tượng được thực hiện theo chủ trương tại 03 địa phương theo các văn bản:

1. Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ)

Thực hiện theo Kế hoạch số 8481/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức các hoạt động và kinh phí chăm lo Tết Ất Tỵ năm 2025, với tổng dự toán kinh phí là 908.726.621.000 đồng.

2. Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thực hiện theo Công văn số 18880/UBND-VP ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công tác chuẩn bị tổ chức và trợ cấp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 (đính kèm);

3. Tại tỉnh Bình Dương

Thực hiện theo Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định đối tượng, mức quà tặng nhân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 hàng năm cho các đối tượng, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương; và Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 (*đính kèm 02 văn bản*).

Công tác tổ chức các hoạt động chăm lo cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 đã thể hiện sự quan tâm của chính quyền 03 địa phương trên tinh thần “*Đoàn kết, an toàn, vui tươi và tiết kiệm*”.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHĂM LO TẾT BÌNH NGỌ NĂM 2026

Để công tác chăm lo cho các đối tượng nhân dịp **Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026** được thống nhất về nội dung, đối tượng, mức quà thăm, chúc tết và kinh phí thực hiện là yêu cầu khách quan, đảm bảo tính kế thừa, hài hòa giữa các địa phương, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng ngân sách của Thành phố Hồ Chí Minh (mới) sau sáp nhập;

Sở Nội vụ đã triển khai, đề nghị các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý thực hiện rà soát, đề xuất cụ thể nội dung hoạt động, đối tượng chăm lo, mức quà thăm, chúc tết và dự toán kinh phí thực hiện. Trong đó, đề nghị có phân tích, đánh giá, so sánh, thuyết minh rõ lý do đề xuất nội dung hoạt động, đối tượng, số liệu, mức quà, kinh phí chăm lo các đối tượng nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026 của Thành phố Hồ Chí Minh (mới) so với thực hiện dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 theo chủ trương của 03 địa phương trước sáp xếp, cụ thể:

1. Ngày 31 tháng 10 năm 2025, Sở Nội vụ có Công văn số 8094/SNV-KHTC đề nghị các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, số liệu để lập Kế hoạch tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; trong đó, đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ để rà soát, đề xuất nội dung chăm lo và gửi về Sở Nội vụ chậm nhất là ngày 10 tháng 11 năm 2025.

Đến ngày 20 tháng 11 năm 2025, còn nhiều cơ quan, đơn vị chưa cung cấp thông tin, số liệu gửi về Sở Nội vụ (riêng Câu lạc bộ hưu trí Thành phố có Văn bản số 47/CV-CLB ngày 12 tháng 11 năm 2025 thông tin không đề xuất các hoạt động chăm lo nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026).

2. Ngày 21 tháng 11 năm 2025, Sở Nội vụ tiếp tục có Công văn số 9615/SNV-KHTC đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương đề xuất nội dung chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, gửi về Sở Nội vụ trước ngày 25 tháng 11 năm 2025, quá thời hạn này, nếu cơ quan, đơn vị không có đề xuất thì chịu trách

nhiệm tự trình Ủy ban nhân dân Thành phố chăm lo Tết cho các đối tượng thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị.

Đến nay, các cơ quan, đơn vị đã gửi đề xuất; tuy nhiên, có nhiều nội dung đề xuất chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026 chưa có thuyết minh lý do đề xuất, chưa so sánh, đối chiếu với mức chi và đối tượng đã thực hiện trong dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 của 03 địa phương trước sáp nhập.

B. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHĂM LO TẾT BÌNH NGỌ NĂM 2026

Mục tiêu để mọi người dân đều cảm nhận được sự quan tâm sâu sắc của chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (mới) đối với đời sống Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; trong đó, kế thừa chủ trương chăm lo cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 và áp dụng nguyên tắc có lợi nhất cho người thụ hưởng: ***“Đảm bảo 100% đối tượng được nhận quà và mức chi quà tặng sẽ áp dụng theo mức cao nhất trong số các mức chi của các địa phương trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính”*** và tiếp thu ý kiến đề xuất của các sở, ngành Thành phố, Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất tổ chức các hoạt động, đối tượng chăm lo và mức quà tặng cho từng diện đối tượng như sau:

I. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức các hoạt động chào đón năm mới, mừng Đảng, mừng Xuân nhằm tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc cho các cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và nhân dân Thành phố thi đua lập thành tích, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, thể hiện sự quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân của các cấp ủy Đảng và chính quyền Thành phố.

2. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, tăng cường các giải pháp hỗ trợ gia đình người có công với cách mạng nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần. Đảm bảo gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh và người có công với cách mạng có mức sống bằng và khá hơn so với mức sống trung bình của hộ dân tại địa bàn dân cư.

3. Thực hiện chỉnh trang, tôn tạo các nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ và nhà tình nghĩa. Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố tổ chức Đoàn đại biểu viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Thành phố, Nghĩa trang Liệt sĩ Bình Dương, Nghĩa trang Liệt sĩ Bà Rịa - Vũng Tàu, Nghĩa trang Thành phố, Nghĩa trang Liệt sĩ Củ Chi, Nghĩa trang Chính sách Thành phố, Đền Tưởng niệm Liệt sĩ Bến Dược, Nhà tưởng niệm Bà

mẹ Việt Nam Anh hùng - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Thị Rành, Di tích lịch sử cấp Quốc gia Ngã Ba Giồng (*Thành phố có kế hoạch riêng*).

4. Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố tổ chức các buổi họp mặt cán bộ lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức, gia đình chính sách tiêu biểu, các đồng chí Thành ủy các khóa, ...;

5. Tổ chức thăm, chúc tết các cá nhân và đơn vị gồm:

5.1. Các đồng chí là cán bộ lão thành cách mạng, nguyên cán bộ lãnh đạo cao cấp Trung ương đang sinh sống tại Thành phố, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các cơ sở cách mạng và các gia đình chính sách tiêu biểu;

5.2. Các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo Thành phố, nguyên thành viên Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, nguyên thành viên Ủy ban Trung ương Mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam, nguyên thành viên Ủy ban Trung ương Liên minh các dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, nguyên lãnh đạo Ban Hoa vận Thành ủy đã nghỉ hưu, nhân sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo và người dân tộc thiểu số tiêu biểu sinh sống trên địa bàn Thành phố;

5.3. Các Tướng lĩnh, gia đình Tướng lĩnh, các cựu tù chính trị và tù binh chưa được hưởng chế độ chính sách có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có con em đang làm nhiệm vụ tại Quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 và các diện chính sách có công, hộ nghèo và diện bảo trợ xã hội do phường, xã và đặc khu Côn Đảo quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khu vực hành chính sự nghiệp và các hộ giữ rừng Cần Giờ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, ...;

5.4. Các đơn vị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trú đóng trên địa bàn Thành phố và các tỉnh; các đơn vị của Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố; các cơ sở y tế thuộc bộ, ngành, thuộc Sở Y tế; các cơ sở bảo trợ xã hội; Ủy ban nhân dân các phường, xã và đặc khu Côn Đảo; các Trạm y tế phường, xã; các khu phố, ấp và cơ quan, đơn vị, cơ sở làm nhiệm vụ trực trong dịp Tết Bính Ngọ năm 2026.

II. ĐỐI TƯỢNG, MỨC CHI VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổ chức các hoạt động cấp Thành phố

1.1. Thành ủy Thành phố tổ chức đi thăm, chúc tết các cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 324-CV/BTCTU ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ban Tổ chức Thành ủy, với số tiền là **5.372.200.000 đồng** gồm:

a) Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố đi thăm, tặng quà gia đình và các đồng chí nguyên

cán bộ lãnh đạo cao cấp của Trung ương, cán bộ lãnh đạo Thành phố: Mức chi 7.000.000 đồng/suất (tiền mặt 5.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng), **440** suất, với số tiền là 3.080.000.000 đồng.

b) Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy đi thăm, tặng quà: Mức chi 7.000.000 đồng/suất (tiền mặt 5.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng), **250** suất, với số tiền là 1.750.000.000 đồng.

c) Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền Ban Tổ chức Thành ủy đi thăm, tặng quà:

- Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, các đồng chí nguyên Thành ủy viên, Khu ủy Sài Gòn Gia Định: Mức chi 7.000.000 đồng/suất (tiền mặt 5.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng), **62** suất, với số tiền là 434.000.000 đồng;

- Vợ của Liệt sĩ được Thành ủy chăm sóc: Mức chi 5.000.000 đồng/suất (tiền mặt 3.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng), **04** suất, với số tiền là 20.000.000 đồng.

- Con của Liệt sĩ được Thành ủy chăm sóc: Mức chi 1.800.000 đồng/suất; **49** suất; với số tiền là 88.200.000 đồng.

1.2. Chuẩn bị quà thăm các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đơn vị, cá nhân, gia đình chính sách tiêu biểu; tiếp đón các đoàn khách, cơ quan, đơn vị đến thăm, chúc tết Thành phố Hồ Chí Minh, với số tiền là 15.674.000.000 đồng, gồm:

a) Theo Công văn số 716-CV/VPTU ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Thành ủy, với kinh phí là 2.810.000.000 đồng.

b) Theo Công văn số 842/VP-HCTCQT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố, với kinh phí là 864.000.000 đồng.

c) Theo Công văn số 11157/VP-HCQT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, với kinh phí là 12.000.000.000 đồng (*gồm tiền mặt và quà là 10.800.000.000 đồng; dự phòng là 1.200.000.000 đồng*).

1.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà các cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 10/MTTQ-BTT ngày 05 tháng 12 năm 2025, với kinh phí là **607.900.000 đồng**, gồm:

a) Các vị nguyên là thành viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam Việt Nam, Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam

Việt Nam và thân nhân của các vị: Mức quà 5.500.000 đồng/suất, **35** người, với kinh phí là 192.500.000 đồng;

b) Các vị nguyên là thành viên Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; Liên minh các Lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, khu Sài Gòn - Gia Định; nhân sĩ, chức sắc tôn giáo, lãnh đạo Mặt trận và cá nhân tiêu biểu: Mức 3.100.000 đồng/suất, **134** người, với kinh phí là 415.400.000 đồng.

1.4. Bộ Tư lệnh Thành phố: Tổ chức các hoạt động chăm lo Tết, thăm, tặng quà 182 đơn vị quân đội, 251 Tướng lĩnh, gia đình Tướng lĩnh (theo Công văn số 4958/BTL-CT ngày 08 tháng 12 năm 2025), với số tiền là **24.464.076.000 đồng**, gồm:

a) Đi thăm, tặng quà **182 đơn vị quân đội** (gồm: 09 đơn vị cấp Quân khu, 38 đơn vị cấp Sư đoàn, 21 đơn vị cấp Lữ đoàn, 20 đơn vị cấp Trung đoàn, 14 đơn vị cấp Tiểu đoàn và 80 đơn vị cấp Đại đội), với kinh phí là **4.734.000.000 đồng** (gồm tiền mặt và 01 phần quà hiện vật 2.000.000 đồng/đơn vị), gồm:

- Đi thăm, tặng quà 09 đơn vị cấp Quân khu và tương đương: Mức quà: 102.000.000 đồng/đơn vị, với kinh phí là 918.000.000 đồng;

- Đi thăm, tặng quà 38 đơn vị cấp Sư đoàn, Lữ đoàn Hải quân và tương đương: Mức quà: 52.000.000 đồng/đơn vị, với kinh phí là 1.976.000.000 đồng;

- Đi thăm, tặng quà 21 đơn vị cấp Lữ đoàn và tương đương: Mức 32.000.000 đồng/đơn vị, với kinh phí là 672.000.000 đồng;

- Đi thăm, tặng quà 20 đơn vị cấp Trung đoàn và tương đương: Mức 22.000.000 đồng/đơn vị, với kinh phí là 440.000.000 đồng;

- Đi thăm, tặng quà 14 đơn vị cấp Tiểu đoàn và tương đương: Mức 12.000.000 đồng/đơn vị, với kinh phí là 168.000.000 đồng;

- Đi thăm, tặng quà 80 đơn vị cấp Đại đội và tương đương: Mức 7.000.000 đồng/đơn vị (tiền mặt 5.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng), với kinh phí là 560.000.000 đồng.

b) Hỗ trợ kinh phí cho **34** đơn vị tổ chức Tết (tương đương 342 đầu mỗi đơn vị, gồm: mức hỗ trợ cấp Trung đoàn 15.000.000 đồng/đơn vị; cấp Tiểu đoàn 12.000.000 đồng/đơn vị; cấp Đại đội 10.000.000 đồng/đơn vị); với kinh phí là **6.906.000.000 đồng**.

c) Tặng quà cho con, em của Thành phố đang thực hiện nghĩa vụ quân sự, với kinh phí là **3.856.500.000 đồng**, gồm:

- Tặng quà **487** cán bộ, nhân viên Tàu ngầm HQ183 (88 người), HQ187 (88 người), Nhà giàn DK1 (311 người): Mức quà: 2.000.000 đồng/người, với kinh phí là 974.000.000 đồng.

- Tặng quà **5.765** quân nhân đang thực hiện nghĩa vụ, nhập ngũ năm 2025 tại 28 đơn vị: Mức quà 500.000 đồng/người, với kinh phí là 2.882.500.000 đồng.

d) Thăm, tặng quà **1.800** gia đình của quân nhân đang làm nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu tại Nhà giàn DK1, khu vực quần đảo Trường Sa thuộc Quân chủng Hải quân, Hải đội dân quân thường trực của Bộ Tư lệnh Thành phố và khu vực có phụ cấp 100% thuộc Bộ đội Biên phòng: Mức quà: 3.000.000 đồng/gia đình (tiền mặt 2.000.000 đồng và quà hiện vật 1.000.000 đồng), với kinh phí là **5.400.000.000** đồng.

e) Thăm, tặng quà **124** Tướng lĩnh nghỉ hưu và **127** gia đình của Tướng lĩnh đã từ trần: Mức quà: 6.200.000 đồng/trường hợp (tiền mặt 5.000.000 đồng và cây quà 1.200.000 đồng), với kinh phí là **1.556.200.000** đồng (**251** trường hợp).

g) Hỗ trợ tiền ăn thêm cho **5.011** chiến sĩ trực sẵn sàng chiến đấu trong **03** ngày Tết (*mức ăn cơ bản của Bộ binh theo Thông tư số 96/2025/TT-BQP ngày 01/9/2025 của Bộ Quốc phòng quy định là 72.000 đồng/người/ngày*); với kinh phí là **1.082.376.000** đồng (*mức chi 72.000 đồng/ngày x 5.011 người x 03 ngày*).

h) Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân và thăm, tặng quà 20 cơ sở tôn giáo, 100 hộ đồng bào dân tộc khó khăn, 100 gia đình lực lượng chính trị nòng cốt có hoàn cảnh khó khăn và 100 gia đình chính sách khu vực vành đai đóng quân, với kinh phí là **840.000.000** đồng.

i) Tổ chức thăm, tặng quà gia đình có quân nhân làm nhiệm vụ ở địa bàn có phụ cấp đặc biệt 100% và Đội K, với kinh phí là **89.000.000** đồng, gồm:

- Hỗ trợ 04 Đội K trên địa bàn Quân khu (gồm: K70/Cục Chính trị Quân khu 7; K71, 73/Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh và K72/Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai), mức chi là 20.000.000 đồng/đội, với kinh phí là 80.000.000 đồng.

- Thăm 03 gia đình quân nhân (có thân nhân trên địa bàn Thành phố): Mức quà là 3.000.000 đồng/suất (tiền mặt 2.000.000 đồng và quà hiện vật 1.000.000 đồng), với kinh phí là 9.000.000 đồng.

1.5. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà 30 đơn vị biên phòng và 25 đầu mối là tàu, trạm kiểm soát biên phòng, chốt nổi trên sông, biển (theo Công văn số 1572/BCHBP-CT ngày 20 tháng 11 năm 2025), với kinh phí là **693.700.000** đồng.

a) Thăm, tặng quà **30** cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố (*gồm tiền mặt và quà hiện vật là 2.000.000 đồng/đơn vị*), với kinh phí là 375.000.000 đồng.

b) Thăm, tặng quà **25** đầu mối là tàu, trạm kiểm soát biên phòng, chốt nổi trên sông, biển do Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố quản lý (*gồm tiền mặt và quà hiện vật là 2.000.000 đồng/đơn vị*), với kinh phí là 300.000.000 đồng.

c) Tặng quà cho Thân nhân liệt sỹ đang công tác (*không nhận quà tại địa phương*): **11** người, mức quà là 1.700.000 đồng/người (*bằng mức quà tại Nhóm 10 của diện chính sách có công*); với kinh phí là 18.700.000 đồng.

1.6. Công an Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà tết **27 đơn vị** và cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 3864/CATP-PH01 ngày 21 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **1.145.800.000 đồng**.

a) Thăm, tặng quà **27** đơn vị trực giữ gìn an ninh trật tự trong các ngày Tết (19 đơn vị trực thuộc Công an Thành phố và 09 đơn vị thuộc Bộ Công an): Mức quà là 32.000.000 đồng/đơn vị (gồm: tiền mặt là 30.000.000 đồng và quà hiện vật là 2.000.000 đồng), với kinh phí là 864.000.000 đồng.

b) Tặng quà **50** tập thể tiêu biểu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc: Mức quà là 2.000.000 đồng/tập thể, với kinh phí là 100.000.000 đồng.

c) Thăm thân nhân của quần chúng hy sinh khi tham gia bảo vệ an ninh trật tự: Mức quà là 2.000.000 đồng/suất, **13** suất, với kinh phí là 26.000.000 đồng.

d) Thăm cá nhân tiêu biểu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc: Mức quà là 1.000.000 đồng/suất, **118** suất, với kinh phí là 118.000.000 đồng.

e) Tặng quà cho thương binh và thân nhân liệt sỹ đang công tác (*không nhận quà tại địa phương*) gồm: **17** người là thương binh, mức quà là 1.800.000 đồng/người (*bằng mức quà tại Nhóm 9 của diện chính sách có công*) và **04** người là thân nhân liệt sỹ, mức quà là 1.700.000 đồng/người (*bằng mức quà tại Nhóm 10 của diện chính sách có công*); với kinh phí là 37.400.000 đồng.

g) Đối với nội dung tặng quà cho 28.394 cán bộ, chiến sỹ đang công tác thực hiện theo mức quà chung của Thành phố dành cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (mục tặng quà cho cán bộ, công chức).

1.7. Sở Nội vụ: Tổ chức các hoạt động và thăm, tặng quà **08 đơn vị**, với kinh phí là **1.544.130.000 đồng**, gồm:

a) Chuẩn bị cho Đoàn lãnh đạo Thành phố đi viếng các Nghĩa trang Thành phố, Đền tưởng niệm Liệt sỹ theo Công văn 75/BQT-KT ngày 07/11/2025 của

Ban Quản trang Thành phố (chuẩn bị hoa, trái cây, nhang đèn,...), với kinh phí là 1.313.130.000 đồng.

b) Tổ chức thăm, tặng quà 08 đơn vị và hội quần chúng thuộc lĩnh vực người có công trên địa bàn Thành phố (gồm tiền mặt và quà hiện vật là 2.000.000 đồng/đơn vị), với kinh phí là 231.000.000 đồng.

1.8. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Tổ chức thăm, tặng quà theo Công văn số 1749/SDTTG-DT ngày 25 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **474.000.000 đồng**, gồm:

a) Thăm, tặng quà các cán bộ lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, Nhân sĩ trí thức (08 người); các đồng chí lãnh đạo Ban Hoa vận Thành ủy đã nghỉ hưu (16 người): Mức quà là 2.000.000 đồng/suất; **24** người, với số tiền là 48.000.000 đồng.

b) Thăm, tặng quà các cá nhân tiêu biểu trong lĩnh vực dân tộc: Mức quà là 2.000.000 đồng/suất; **76** người, với số tiền là 152.000.000 đồng.

c) Tổ chức thăm, tặng quà các gia đình ở tỉnh Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm **110** gia đình và **12** cơ sở tín ngưỡng, mức quà là 2.000.000 đồng tiền mặt/mỗi gia đình, cơ sở tín ngưỡng; với kinh phí là **274.000.000 đồng** (trong đó chi phí thuê xe đưa đoàn đi thăm, tặng quà là 30.000.000 đồng).

1.9. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức thăm, tặng quà **56** cơ sở giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Công văn số 5543/SGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 12 năm 2025: Mức quà là 12.000.000 đồng/cơ sở (*gồm tiền mặt là 10.000.000 đồng và quà hiện vật 2.000.000 đồng*), với kinh phí là **672.000.000 đồng**.

1.10. Sở Y tế: Tổ chức thăm, tặng quà **123** cơ sở y tế, **20** cơ sở trợ giúp xã hội, hội đặc thù và tặng quà cho 08 sơ (nữ tu) đang công tác tại Bệnh viện Nhân Ái (*quà tiền mặt là 10.000.000 đồng/sơ*) theo Công văn số 7535/SYT-VP ngày 25 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **2.156.000.000 đồng**.

1.11. Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà các thành viên Hội đồng Tư vấn và Tổ Thư ký Hội đồng Tư vấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội theo Công văn số 1601/VNCPT-VP ngày 10 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **149.000.000 đồng**, gồm:

a) Thành viên Hội đồng Tư vấn: **28** người, mức quà tiền mặt 5.000.000 đồng/người, với kinh phí là 140.000.000 đồng;

b) Thành viên Tổ Thư ký Hội đồng Tư vấn: **03** người, mức quà tiền mặt 3.000.000 đồng/người, với kinh phí là 9.000.000 đồng.

1.12. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà các vị Trí thức cao tuổi theo Công văn số 223/LHH-VP ngày 07 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **116.000.000** đồng, gồm:

a) Thăm, tặng quà các vị Trí thức cao tuổi: Mức quà là 2.000.000 đồng/suất, **48** người, với số tiền là 96.000.000 đồng;

b) Quà tặng tập thể Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố là 20.000.000 đồng.

1.13. Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà các đơn vị và cá nhân theo Công văn số 3525/TNXP-TC ngày 08 tháng 12 năm 2025, với kinh phí là **428.000.000** đồng, gồm:

a) Thăm, tặng quà **07** đơn vị trực thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố (*gồm tiền mặt và quà hiện vật 2.000.000 đồng/đơn vị*), với kinh phí là 199.000.000 đồng;

b) Tặng quà cho **32** hộ giữ rừng Cần Giờ có hoàn cảnh khó khăn: Mức quà là 2.000.000 đồng/hộ, với kinh phí là 64.000.000 đồng;

c) Tặng quà cho **50** viên chức, người lao động đang làm việc tại SOS - Làng trẻ em Thành phố: Mức quà là 3.300.000 đồng/suất, với kinh phí là 175.000.000 đồng (*bằng mức quà chung của Thành phố dành cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động*).

1.14. Hội cựu Thanh niên xung phong Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà **60** đồng chí là thành viên Hội viên cựu Thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn theo Công văn số 04/TH-TCCS ngày 12 tháng 11 năm 2025 (không đề xuất mức quà), Sở Nội vụ đề xuất mức quà là 1.500.000 đồng/suất (bằng với mức quà của Tết Ất Tỵ năm 2025), với kinh phí là **90.000.000 đồng**.

1.15. Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày Thành phố: Tổ chức thăm, tặng quà theo Công văn số 308/HCSCM-TĐ2025 ngày 17 tháng 11 năm 2025, với kinh phí là **347.500.000** đồng, gồm:

a) Cựu tù chính trị diện chưa được hưởng chế độ chính sách (do chưa đủ hồ sơ theo quy định) có hoàn cảnh khó khăn: Mức quà là 1.500.000 đồng/suất, **223** người, với kinh phí là 334.500.000 đồng;

b) Thăm gia đình các đồng chí nguyên là Trưởng ban, Phó trưởng Ban các thời kỳ đã từ trần: Mức quà là 1.000.000 đồng/suất, **13** gia đình, với kinh phí là 13.000.000 đồng;

c) Đối với nội dung Hội đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các phường, xã tặng quà cho 4.800 cựu tù, mức quà là 500.000 đồng/suất, với kinh phí là 2.400.000.000 đồng (*Tết Ất Tỵ năm 2025, các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) thực hiện tặng quà từ ngân sách của quận, huyện*), Sở Nội vụ không đưa nội dung tặng quà cho 4.800 cựu tù vào kế hoạch chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026 của Thành phố; lý do, trước đây các quận, huyện chăm lo thêm theo khả năng, điều kiện ngân sách của quận, huyện.

2. Tặng quà tết cho các diện chính sách có công, hưu trí, hộ nghèo, bảo trợ xã hội, cá nhân tiêu biểu và các đơn vị do xã, phường, đặc khu quản lý

Nhằm bảo đảm các đối tượng đều được nhận quà và mức chi quà tặng bằng hoặc cao hơn mức chi quà tại các địa phương trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (*cùng một đối tượng thì lấy mức chi cao nhất*). Nguyên tắc tặng quà cho các diện đối tượng được Thành phố quan tâm chăm lo nhân dịp Tết Nguyên đán, không phải chế độ chính sách do Trung ương quy định. Do đó, mỗi người thuộc nhiều diện đối tượng đủ điều kiện được nhận quà thì chỉ được nhận một suất quà với mức cao nhất. Sở Nội vụ tổng hợp đề xuất đối tượng, mức quà tặng tương ứng theo từng diện đối tượng như sau:

2.1. Diện chính sách có công: Có 210.008 suất, gồm các diện theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các diện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (*gồm 12 nhóm đối tượng, tương ứng với 12 mức quà tặng*), với kinh phí là **339.676.500.000** đồng, cụ thể:

a) Nhóm 1: *Mức 10.000.000 đồng/suất:* 72 suất cho Mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; với kinh phí là 720.000.000 đồng;

b) Nhóm 2: *Mức 7.000.000 đồng/suất:* 120 suất, gồm: Cán bộ lão thành cách mạng hưởng trợ cấp hằng tháng; Cán bộ tiền khởi nghĩa đang hưởng trợ cấp hằng tháng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân hưởng trợ cấp hằng tháng; với kinh phí là 840.000.000 đồng;

c) Nhóm 3: *Mức 3.100.000 đồng/suất:* 355 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp hằng tháng; Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có bệnh tật đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp hằng tháng; với kinh phí là 1.100.500.000 đồng;

d) Nhóm 4: *Mức 3.000.000 đồng/suất:* 93 suất cho Thân nhân của 02 liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng; với kinh phí là 279.000.000 đồng;

e) Nhóm 5: Mức 2.800.000 đồng/suất: 8.228 suất, gồm: Thân nhân thờ cúng bà mẹ Việt Nam anh hùng; Thân nhân thờ cúng Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; với kinh phí là 23.038.400.000 đồng;

g) Nhóm 6: Mức 2.500.000 đồng/suất: 6.211 suất, gồm: Đại diện thân nhân gia đình liệt sĩ anh hùng (liệt sĩ được truy tặng liệt sĩ anh hùng); Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng (kể cả hưởng trợ cấp định suất nuôi dưỡng hằng tháng); Vợ hoặc chồng liệt sĩ mà lấy chồng hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp hằng tháng; với kinh phí là 15.527.500.000 đồng;

h) Nhóm 7: Mức 2.200.000 đồng/suất: 623 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên; với kinh phí là 1.370.600.000 đồng;

i) Nhóm 8: Mức 2.000.000 đồng/suất: 8.625 suất, gồm: Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng (bao gồm cả người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng), kể cả người đang hưởng từ ngân sách Thành phố; Tuất từ trần hằng tháng đối với thân nhân của Thương binh, bệnh binh, chất độc hóa học, lão thành cách mạng, tiền khởi nghĩa; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B hạng 2/4 (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80%); với kinh phí là 17.250.000.000 đồng;

k) Nhóm 9: Mức 1.800.000 đồng/suất: 15.533 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B hạng 3/4, 4/4 (bao gồm thương binh đang hưởng mất sức lao động) (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% đến 60%); với kinh phí là 27.959.400.000 đồng;

l) Nhóm 10: Mức 1.700.000 đồng/suất: 106.198 suất, gồm: Các đồng chí tử tù; Bệnh binh hạng 2/3, 3/3 (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% đến 80%); Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng đã được công nhận hưởng trợ cấp ưu đãi 01 lần (không hưu trí); Người phục vụ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ mẹ Việt Nam anh hùng; Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng

chiến đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Đại diện thân nhân hoặc thân nhân duy nhất đang thờ cúng liệt sĩ (thân nhân thờ cúng liệt sĩ); Người đang thờ cúng liệt sĩ theo quy định (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân); Sinh viên con của Người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi giáo dục đào tạo; Các đối tượng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp 01 lần (được Nhà nước khen tặng Huy chương Kháng chiến); Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Con liệt sĩ hưởng quyền lợi chính trị; với kinh phí là 180.536.600.000 đồng;

m) Nhóm 11: *Mức 1.500.000 đồng/suất:* 14.209 suất, gồm: Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến hưởng trợ cấp ưu đãi một lần theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; các đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; với kinh phí là 21.313.500.000 đồng;

n) Nhóm 12: *Mức 1.000.000 đồng/suất:* 49.741 suất, gồm các đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; với kinh phí là 49.741.000.000 đồng.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 quà tặng diện chính sách có công:

- *Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) tặng quà cho 03 nhóm đối tượng gồm 03 mức: 3.100.000 đồng/suất, 1.700.000 đồng/suất và 1.300.000 đồng/suất;*

- *Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tặng quà cho 05 nhóm đối tượng gồm 05 mức: 2.800.000 đồng/suất, 2.200.000 đồng/suất, 1.700.000 đồng/suất, 1.100.000 đồng/suất và 800.000 đồng/suất;*

- *Tại tỉnh Bình Dương tặng quà cho 10 nhóm đối tượng gồm 10 mức: 10.000.000 đồng/suất, 7.000.000 đồng/suất, 3.000.000 đồng/suất, 2.500.000 đồng/suất, 2.000.000 đồng/suất, 1.800.000 đồng/suất, 1.700.000 đồng/suất, 1.500.000 đồng/suất, 1.300.000 đồng/suất và 1.000.000 đồng/suất.*

2.2. Diện đối tượng đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng: Có **348.600 suất** (gồm 02 nhóm đối tượng, tương ứng với 02 mức quà tặng), với kinh phí là **611.445.000.000 đồng**, cụ thể:

a) Nhóm 1: Mức 1.800.000 đồng/suất: 316.530 suất, gồm: Người hưởng chế độ hưu trí hàng tháng (297.741 người); Cán bộ phường, xã nghỉ hưu (18.789 người); với kinh phí là 569.754.000.000 đồng.

b) Nhóm 2: Mức 1.300.000 đồng/suất: 32.070 suất, gồm: Người bị tai nạn lao động (5.489 người); Người hưởng mất sức lao động hàng tháng (6.370 người); Người hưởng chế độ theo các Quyết định: Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động (3.689 người); Người đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng (16.522 người); với kinh phí là 41.691.000.000 đồng.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025:

- Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) tặng quà với mức 1.300.000 đồng/suất;
- Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tặng quà với mức 1.700.000 đồng/suất;
- Tại tỉnh Bình Dương tặng quà nhóm 1 mức 1.800.000 đồng/suất và nhóm 2 mức 1.300.000 đồng/suất.

2.3. Diện người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: Mức 2.500.000 đồng/suất, có **1.228 người**, gồm: Những người được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, xác định là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; với kinh phí là **3.070.000.000** đồng.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 quà tặng diện người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:

- Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) không tặng quà;
- Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tặng quà với mức 2.500.000 đồng/suất;
- Tại tỉnh Bình Dương tặng quà với mức 2.500.000 đồng/suất.

2.4. Diện hộ nghèo: Mức 1.500.000 đồng/hộ, có **6.031 hộ**, gồm: Hộ nghèo được công nhận đầu năm 2025 (thời điểm ngày 01/01/2025); hộ được bổ sung trong

năm qua rà soát thường xuyên, định kỳ năm 2025 và hộ cận nghèo năm 2025 chuyển sang hộ nghèo. Trừ các trường hợp hộ nghèo giảm trong năm 2025 do các nguyên nhân như: hộ tự nguyện rút tên khỏi Chương trình giảm nghèo, trùng hộ, hộ chết (hộ có thành viên trong gia đình đã chết và không còn ai trong hộ), hộ chuyển đi nơi khác không còn ở địa phương; với kinh phí là **9.046.500.000** đồng.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 quà tặng diện hộ nghèo:

- *Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) tặng quà với mức 1.250.000 đồng/hộ;*
- *Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tặng quà với mức 1.500.000 đồng/hộ;*
- *Tại tỉnh Bình Dương tặng quà với mức 1.500.000 đồng/hộ.*

2.5. Diện bảo trợ xã hội tại cộng đồng: Mức 1.500.000 đồng/suất, có **410.843** suất, với kinh phí là **616.264.500.000** đồng; gồm các diện đối tượng:

a) Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ (171.203 người); với kinh phí là 256.804.500.000 đồng.

b) Đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ (227.621 người); với kinh phí là 341.431.500.000 đồng.

c) Đối tượng là Người ngưng hưởng chế độ mất sức lao động chuyển sang hưởng trợ cấp thường xuyên do Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) quản lý (34 người); với kinh phí là 51.000.000 đồng.

d) Đối tượng theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (8.030 người); với kinh phí là 12.045.000.000 đồng.

e) Đối tượng theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (2.526 người); với kinh phí là 3.789.000.000 đồng.

g) Đối tượng theo Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (1.429 người); với kinh phí là 2.143.500.000 đồng.

Đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND và Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND nêu trên là đối tượng đặc thù của 03 khu vực vẫn còn hiệu lực thực hiện. Ủy ban nhân dân các phường, xã khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cũ chi quà Tết

cho đối tượng theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ chi quà Tết cho đối tượng theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND và Ủy ban nhân dân các phường, xã khu vực Bình Dương cũ chi quà Tết cho đối tượng theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025:

- *Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) tặng quà với mức 1.150.000 đồng/suất;*
- *Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tặng quà với mức 1.500.000 đồng/suất;*
- *Tại tỉnh Bình Dương tặng quà diện bảo trợ xã hội với mức 700.000 đồng/suất và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với mức 1.000.000 đồng/trẻ.*

2.6. Thăm, tặng quà các cá nhân tiêu biểu:

Tổ chức đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm, tặng quà **672** cá nhân tiêu biểu tại **168** xã, phường, đặc khu Côn Đảo (*mỗi xã, phường, đặc khu 04 người*) gồm: **168** người diện chính sách có công; **168** người diện cao tuổi tròn 100 tuổi; **168** hộ diện hộ nghèo và **168** trẻ diện trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, thật sự khó khăn. Mức quà 5.000.000 đồng/suất (*gồm tiền mặt 3.500.000 đồng và quà hiện vật 1.500.000 đồng/suất*), với kinh phí dự kiến là **3.360.000.000 đồng**.

Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo tổ chức rà soát, lập danh sách 04 đối tượng nêu trên, đảm bảo tiêu chuẩn, số lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và báo cáo danh sách 04 đối tượng tiêu biểu cho Lãnh đạo Thành phố được phân công làm Trưởng Đoàn để tổ chức đi thăm, tặng quà tại địa phương mình (*địa phương chuẩn bị quà 04 suất quà tặng 04 diện đối tượng*).

Ghi chú: Tết Ất Tỵ năm 2025, Lãnh đạo cấp tỉnh đi thăm:

- *Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) tổ chức thăm, tặng 168 suất quà tại các quận, huyện và thành phố Thủ Đức (07 suất/quận, huyện; thành phố Thủ Đức 21 suất);*
- *Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương không có thông tin.*

2.7. Kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết cho các cơ quan, đơn vị và cơ sở tại các xã, phường, đặc khu Côn Đảo; với kinh phí là 35.425.000.000 đồng, gồm:

a) Tặng tập thể 168 Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu: Mức chi là 20.000.000 đồng/xã, phường, đặc khu; với kinh phí là 3.360.000.000 đồng;

(*Mức quà tặng Tết Ất Tỵ năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh cũ là 10.000.000 đồng/phường, xã*)

b) Tặng tập thể **168** Trạm y tế và **298** Điểm trạm y tế do xã, phường, đặc khu quản lý: Mức chi là 5.000.000 đồng/trạm, điểm trạm y tế; với kinh phí là 2.330.000.000 đồng;

(Bảng mức quà tặng Tết Ất Tỵ năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh cũ)

c) Tặng tập thể **5.947** khu phố, ấp, khu dân cư (trong đó: có 4.178 khu phố, 1.760 ấp, 09 khu dân cư); mức chi bằng tiền mặt là 5.000.000 đồng/khu phố, ấp, khu dân cư; với kinh phí là 29.735.000.000 đồng.

(Bảng mức chi Tết Ất Tỵ năm 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh cũ)

3. Quà tặng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Tặng quà cho **212.029** cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; mức quà là **3.300.000** đồng/người, với kinh phí là **699.695.700.000** đồng, gồm:

a) Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố quản lý gồm: Khối Đảng - Đoàn thể (các tổ chức Đảng, đoàn thể và cán bộ cấp xã); khối chính quyền; người làm việc trong chỉ tiêu biên chế tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; người hoạt động không chuyên trách (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2): **163.378** người.

b) Các cơ quan Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn Thành phố (thuộc ngành dọc quản lý) gồm: (1) Bộ Tư lệnh Thành phố, (2) Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, (3) Công an Thành phố, (4) Sở Ngoại vụ Thành phố, (5) Tòa án nhân dân Thành phố, (6) Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố, (7) Vụ Công tác phía Nam - Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố, (8) Đại diện Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố, (9) Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố, (10) Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, (11) Thuế Thành phố, (12) Chi cục Hải quan khu vực II, (13) Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV, (14) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực II, (15) Kho bạc nhà nước khu vực II, (16) Thống kê Thành phố, (17) Thi hành án dân sự Thành phố, (18) Bảo hiểm xã hội Thành phố: **48.651** người.

Ghi chú: Nhân dịp Tết Ất Tỵ năm 2025 quà tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

- Tại Thành phố Hồ Chí Minh (cũ): Mức quà 1.800.000 đồng/người;

- Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: Mức quà 3.300.000 đồng/người;

- Tại tỉnh Bình Dương: Mức quà 2.000.000 đồng/người.

4. Dự kiến kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026 là **2.371.917.106.000** đồng (*Hai ngàn ba trăm bảy mươi một tỷ, chín trăm mười bảy triệu, một trăm lẻ sáu ngàn đồng*), chi từ nguồn ngân sách Thành phố.

(Số liệu chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU THÀNH PHỐ ĐI THĂM CÁC ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN NHÂN DỊP TẾT BÍNH NGỌ NĂM 2026

1. Tổ chức 52 Đoàn Đại biểu Thành phố đi thăm các đơn vị và cá nhân nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026 (*Xin ý kiến chỉ đạo, Sở sẽ bổ sung dự thảo Kế hoạch Đoàn sau khi được thống nhất số lượng Đoàn lãnh đạo đi thăm*).

2. Đối tượng thăm và chúc Tết

a) Đi thăm các đơn vị: Theo đề nghị của Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố; các đơn vị y tế, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội và cơ sở giáo dục chuyên biệt do Thành phố quản lý;...

b) Đi thăm cá nhân: Các đồng chí Lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức; mỗi xã, phường và đặc khu Côn Đảo có 04 hộ tiêu biểu gồm: Người có công 01 gia đình, người cao tuổi 01 người, hộ nghèo 01 hộ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn 01 hộ.

3. Thời gian tổ chức đi thăm do Trưởng Đoàn quyết định (*hoàn thành đi thăm trước ngày 10 tháng 02 năm 2026, tức ngày 23 tháng Chạp Âm lịch*).

(Ủy ban nhân dân Thành phố có kế hoạch riêng).

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo (*sau gọi chung là cơ quan, đơn vị*) phấn đấu triển khai thực hiện chi tiền quà Tết cho các đối tượng bằng phương thức chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản ngân hàng của cá nhân được tặng quà.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị Thiệp chúc tết của Lãnh đạo Thành phố theo số lượng quà và mẫu 04 ngôi: “*Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh chúc mừng năm mới Bính Ngọ năm 2026*” gắn trên quà tặng.

3. Kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026

3.1. Kinh phí tổ chức các hoạt động cấp Thành phố được bố trí trong dự toán năm 2026 (kinh phí không tự chủ) giao cho các sở, ban, ngành Thành phố. Trường hợp, kinh phí không đủ hoặc chưa được bố trí trong dự toán năm 2026 thì

lập dự toán, đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3.2. Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo để đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch (kể cả kinh phí phát sinh).

3.3. Giao Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo thanh quyết toán kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết theo thực tế và đúng quy định.

3.4. Đối với trường hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo phát sinh nội dung chưa có trong Kế hoạch và được Lãnh đạo Thành phố chấp thuận chủ trương thực hiện nhưng chưa được bố trí trong dự toán năm 2026 thì lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện theo đúng quy định; đồng thời hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

3.5. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo khẩn trương lập dự toán kinh phí chi quà tết cho các diện đối tượng (gồm cả 04 đối tượng được Đoàn lãnh đạo Thành phố đi thăm) và kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết tại địa phương (gồm kinh phí tặng cho tập thể Ủy ban nhân dân cấp xã; trạm y tế, điểm trạm y tế; khu phố, ấp, khu dân cư) gửi Sở Tài chính cấp phát kinh phí và thực hiện kịp thời.

4. Để đảm bảo thống nhất, đồng bộ hình thức quà tặng 04 ngôi phục vụ các Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị quà tặng theo hình thức quà tặng bằng hộp giấy cứng thay vì cách gói thành cây quà như các năm trước đây để thuận tiện trong việc di chuyển và kiểm tra thành phần quà đảm bảo chất lượng của quà tặng, đồng thời nâng cao tính thẩm mỹ quà tặng, cụ thể:

- Về quy cách hộp: Việc sử dụng quy cách hộp quà sẽ do cơ quan được phân công chuẩn bị quà xem xét, quyết định đảm bảo phù hợp với nội dung, phù hợp với thành phần quà bên trong hộp nhưng đảm bảo tính thẩm mỹ và chắc chắn để thuận tiện trong di chuyển.

- Về nắp hộp: Phía trên in dòng chữ 4 ngôi “*Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh chúc mừng năm mới Bính Ngọ năm 2026*”; về họa tiết trên nắp hộp do cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định đảm bảo phù hợp và không có chi tiết, hình ảnh nhạy cảm; đồng thời, phù hợp với người nhận quà.

- Về màu hộp: Màu đỏ cho quà trị giá 2.000.000 đồng; màu vàng cho quà trị giá 1.500.000 đồng; màu xanh cho quà trị giá 1.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện hộp quà bao gồm trong kinh phí quà tặng được duyệt theo chủ trương chung của Thành phố.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị chuẩn bị quà tặng bằng hiện vật phải phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng cá nhân, tổ chức, đơn vị nhận quà và các sản phẩm sử dụng làm quà tặng phải là hàng Việt Nam chất lượng cao và đảm bảo còn thời hạn sử dụng lâu dài (không mua các loại nước uống có cồn).

5. Phân công các Sở chuyên ngành hướng dẫn tặng quà cho các diện đối tượng trên nguyên tắc đây là quà Tết của Thành phố quan tâm chăm lo các diện đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, không phải là chế độ chính sách do Trung ương quy định; do đó, mỗi người thuộc nhiều diện đối tượng đủ điều kiện được nhận quà thì chỉ được nhận một suất quà với mức cao nhất. Cụ thể:

5.1. Sở Nội vụ hướng dẫn tặng quà cho diện đối tượng chính sách có công, người đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng trên địa bàn Thành phố và đối tượng chính sách có công được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

5.2. Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn tặng quà cho diện đối tượng là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố.

5.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn tặng quà cho diện đối tượng là hộ nghèo trên địa bàn Thành phố và đối tượng hộ nghèo được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

5.4. Sở Y tế hướng dẫn tặng quà cho các diện đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố và đối tượng là người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

5.5. Sở Tài chính hướng dẫn nguồn kinh phí tặng quà cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn Thành phố.

6. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo chủ động thăm, tặng quà từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán năm 2026 cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đối tượng thuộc diện chính sách có công, người đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng thuộc phạm vi, lĩnh vực và địa bàn quản lý.

7. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức đi thăm và tặng quà các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công

lập trú đóng trên địa bàn có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, chấp hành tốt quy định của pháp luật theo khả năng và nguồn kinh phí của địa phương.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các Đoàn thể Thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo có kế hoạch chăm lo thêm cho các gia đình chính sách, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội với mục tiêu “Tết đến với mọi người, mọi nhà” trên tinh thần “Đoàn kết, an toàn, vui tươi và tiết kiệm”.

9. Chế độ báo cáo: Các sở, ban, ngành căn cứ lĩnh vực, đối tượng quản lý tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện và báo cáo kết quả số lượng, kinh phí thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tài chính tổng hợp) trước 10 tháng 02 năm 2026 (tức ngày 23 tháng Chạp Âm lịch).

Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Kế hoạch tổ chức các hoạt động và kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (ĐK).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Tuyên